

Số: /KH-SKHCN

Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 lĩnh vực khoa học và công nghệ

Thực hiện Quyết định số 3334/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa, Sở Khoa học và Công nghệ (KH&CN) xây dựng kế hoạch thực hiện với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH VÀ YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời tham mưu, xử lý các văn bản trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội. Công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật theo quy định, đồng thời đảm bảo việc triển khai công tác quản lý khoa học và công nghệ phù hợp quy định hiện hành.

Thực hiện có hiệu quả quy định tại Chương IX Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ.

Đảm bảo triển khai thường xuyên công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh phù hợp quy định hiện hành và tuân thủ trình tự hệ thống hóa văn bản quy phạm thuộc trách nhiệm tham mưu; nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật lĩnh vực khoa học và công nghệ theo Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

2. Yêu cầu

Công tác rà soát văn bản QPPL phải đảm bảo tính khách quan, toàn diện, chính xác; thường xuyên rà soát căn cứ pháp luật, nội dung điều chỉnh liên quan đến các văn bản quy phạm pháp luật đã tham mưu ban hành; kịp thời xử lý kết

quả rà soát, đảm bảo sự phối hợp với các phòng, đơn vị trong công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

Tuân thủ nội dung, trình tự, thủ tục rà soát văn bản quy phạm pháp luật tại các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và các quy định pháp luật khác có liên quan.

II. NỘI DUNG

1. Phạm vi rà soát

Toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực khoa học và công nghệ do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ban hành đang còn hiệu lực thuộc đối tượng cần rà soát, phải được rà soát ngay khi có căn cứ rà soát văn bản theo quy định của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ, các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Nội dung

Lãnh đạo các phòng/đơn vị có trách nhiệm thực hiện công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016, đối với các văn bản thuộc trách nhiệm tham mưu, Danh mục kèm theo.

III. KINH PHÍ

Kinh phí thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật và các quy định khác có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng Sở chủ trì, phối hợp với các phòng/đơn vị tổ chức thực hiện kế hoạch và báo cáo theo Khoản 3 Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Các phòng/đơn vị chủ động thực hiện các nội dung Kế hoạch, gửi kết quả thực hiện về Văn phòng để tổng hợp chung, tham mưu, xử lý kết quả qua rà soát, trong đó:

- Đối với báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực để công bố hết hiệu lực năm 2025: Thời điểm lấy số liệu báo cáo từ ngày 01/12/2024 đến ngày 30/11/2025. Các phòng/ đơn vị gửi kết quả về Văn phòng **trước ngày 02/12/2025**.

- Về nội dung báo cáo kết quả công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2025: Thời điểm lấy số liệu báo cáo từ ngày 01/01/2025 đến ngày 14/12/2025. Các phòng, đơn vị gửi về Văn phòng **trước ngày 10/12/2025**.

Yêu cầu các phòng, đơn vị nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Các phòng/ đơn vị;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Lê Phước Đức

UBND TỈNH KHÁNH HÒA
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

DANH MỤC

**Văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực do Sở Khoa học và Công nghệ tham
muru UBND tỉnh, HĐND tỉnh ban hành và trách nhiệm rà soát**

(Đính kèm Kế hoạch số: /KH-SKHCN ngày tháng 01 năm 2025 của Sở KH&CN)

TT	Loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm ban hành	Trích yếu nội dung	Tình trạng hiệu lực (còn hiệu lực toàn bộ/ còn hiệu lực một phần/ hết hiệu lực toàn bộ)	Trách nhiệm theo dõi, rà soát
1	Quyết định	22/2015/QĐ-UBND ngày 21/9/2015	Quy định đánh giá nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
2	Quyết định	04/2016/QĐ- UBND ngày 21/3/2016	Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
3	Quyết định	07/2018/QĐ-UBND ngày 20/4/2018	Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở.	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
4	Quyết định	13/2019/QĐ-UBND ngày 22/7/2019	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 04/2016/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của UBND tỉnh Khánh Hòa quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước.	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
5	Nghị quyết	21/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022	Quy định một số nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Công nghệ

TT	Loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm ban hành	Trích yếu nội dung	Tình trạng hiệu lực (còn hiệu lực toàn bộ/ còn hiệu lực một phần/ hết hiệu lực toàn bộ)	Trách nhiệm theo dõi, rà soát
6	Nghị quyết	22/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022	Quy định một số nội dung và mức chi thực hiện Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” trên địa bàn tỉnh Khánh Hoà	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Công nghệ
7	Nghị quyết	23/2022/NQ-HĐND ngày 15/11/2022	Quy định một số nội dung và mức hỗ trợ Chương trình phát triển tài sản trí tuệ tỉnh Khánh Hoà giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Công nghệ
8	Nghị quyết	27/2023/NQ-HĐND ngày 07/12/2023	Quy định mức chi đối với nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
9	Quyết định	39/2023/QĐ-UBND ngày 21/12/2023	Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hòa	Còn hiệu lực toàn bộ	Văn phòng
10	Quyết định	11/2024/QĐ-UBND ngày 23/5/2024	Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
11	Quyết định	16/2024/QĐ-UBND ngày 14/8/2024	Quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học
12	Nghị quyết	17/2024/NQ-HĐND ngày 02/12/2024	Quy định thẩm quyền quyết định việc mua sắm tài sản của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước; mua sắm hàng hóa, dịch vụ đối	Còn hiệu lực toàn bộ	Phòng Quản lý Khoa học

TT	Loại văn bản	Số, ký hiệu, ngày, tháng năm ban hành	Trích yếu nội dung	Tình trạng hiệu lực (còn hiệu lực toàn bộ/ còn hiệu lực một phần/ hết hiệu lực toàn bộ)	Trách nhiệm theo dõi, rà soát
			với nguồn kinh phí khoa học và công nghệ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Khánh Hòa		